

**THÔNG BÁO**

**Về địa điểm trụ sở làm việc của 126 phường, xã sau sắp xếp  
thuộc phạm vi quản lý của thành phố Hà Nội**

Kính gửi:

- Văn phòng Thành ủy;
- Các Sở, ban, ngành, tổ chức, đơn vị  
trực thuộc Thành phố;
- UBND quận, huyện, thị xã  
(UBND phường, xã sau sắp xếp).

Thực hiện Kế hoạch số 341-KH/TU ngày 12/6/2025 của Thành ủy Hà Nội về vận hành thử nghiệm mô hình chính quyền địa phương hai cấp trên địa bàn thành phố Hà Nội.

Trên cơ sở kết quả tổng hợp của Sở Tài chính tại Văn bản số 7309/STC-QLCS ngày 19/6/2025, Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội thông báo địa điểm trụ sở làm việc của Đảng ủy và Ủy ban nhân dân 126 phường, xã sau sắp xếp thuộc phạm vi quản lý của thành phố Hà Nội (*Chi tiết theo Phụ lục đính kèm*).

Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội trân trọng thông báo./.

Nơi nhận: *nm*

- Như trên;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ; Nội vụ, Tài chính;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND TP;
- Đảng ủy UBND TP;
- Chủ tịch UBND TP;
- Các Phó Chủ tịch UBND TP;
- VPUBTP; CVP, các PCVP, các PCM,  
Trung tâm TTDL&CNS;
- Lưu: VT, KT<sub>Thủy</sub>.

(để b/c)

TL. CHỦ TỊCH  
CHÁNH VĂN PHÒNG



Lê Thanh Nam

**Phụ lục**  
**DANH SÁCH ĐỊA ĐIỂM TRỤ SỞ LÀM VIỆC CỦA ĐẢNG ỦY VÀ ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**126 PHƯỜNG, XÃ SAU SẮP XẾP THUỘC PHẠM VI QUẢN LÝ CỦA THÀNH PHỐ HÀ NỘI**  
*(Kèm theo Thông báo số 429 /TB-UBND ngày 25/6/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội)*

| STT | Phường, xã | Trụ sở                                  | Địa chỉ                                                                                                                     |
|-----|------------|-----------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1   | Hoàng Mai  | Trụ sở Đảng ủy – UBND phường Hoàng Mai  | Số 8 ngõ 6 phố Bùi Huy Bích, phường Hoàng Mai (địa chỉ cũ: Số 8 ngõ 6 phố Bùi Huy Bích, phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai)  |
| 2   | Tương Mai  | Trụ sở Đảng ủy phường Tương Mai         | Số 323 đường Trần Đại Nghĩa, phường Tương Mai (địa chỉ cũ: số 323 đường Trần Đại Nghĩa, phường Trương Định, quận Hoàng Mai) |
|     |            | Trụ sở UBND phường Tương Mai            | Số 2/224 đường Hoàng Mai, phường Tương Mai (địa chỉ cũ: số 2/224 đường Hoàng Mai, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng Mai)     |
| 3   | Hoàng Liệt | Trụ sở Đảng ủy – UBND phường Hoàng Liệt | Số 5, đường Linh Đường, phường Hoàng Liệt (địa chỉ cũ: số 5, đường Linh Đường, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai)           |
| 4   | Vĩnh Hưng  | Trụ sở Đảng ủy – UBND phường Vĩnh Hưng  | Số 177 phố Thanh Đàm, phường Vĩnh Hưng (địa chỉ cũ: số 177 phố Thanh Đàm, phường Thanh Trì, quận Hoàng Mai)                 |
| 5   | Định Công  | Trụ sở Đảng ủy – UBND phường Định Công  | Số 1 ngõ 282 đường Kim Giang, phường Định Công (địa chỉ cũ: số 1 ngõ 282 đường Kim Giang, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai)   |
| 6   | Lĩnh Nam   | Trụ sở Đảng ủy phường Lĩnh Nam          | Số 18 Khuyến Lương, phường Lĩnh Nam (địa chỉ cũ: số 18 Khuyến Lương, phường Trần Phú, quận Hoàng Mai)                       |
|     |            | Trụ sở UBND phường Lĩnh Nam             | Số 669 đường Lĩnh Nam, phường Lĩnh Nam (địa chỉ cũ: tổ 23 phường Lĩnh Nam, quận Hoàng Mai)                                  |
| 7   | Yên Sở     | Trụ sở Đảng ủy – UBND phường Yên Sở     | Số 8 ngõ 6 phố Bùi Huy Bích (địa chỉ cũ: số 8 ngõ 6 phố Bùi Huy Bích, phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai)                    |



| STT | Phường, xã | Trụ sở                                 | Địa chỉ                                                                                                                  |
|-----|------------|----------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 8   | Nghĩa Đô   | Trụ sở Đảng ủy phường Nghĩa Đô         | Số 68 Dương Quảng Hàm, phường Nghĩa Đô (địa chỉ cũ: số 68 Dương Quảng Hàm, phường Quan Hoa, quận Cầu Giấy)               |
|     |            | Trụ sở UBND phường Nghĩa Đô            | Số 45 phố Nghĩa Tân, phường Nghĩa Đô (địa chỉ cũ: số 45 phố Nghĩa Tân, phường Nghĩa Tân, quận Cầu Giấy)                  |
| 9   | Cầu Giấy   | Trụ sở Đảng ủy – UBND phường Cầu Giấy  | Số 96 Trần Thái Tông, phường Cầu Giấy (địa chỉ cũ: số 96 Trần Thái Tông, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy)                |
| 10  | Yên Hòa    | Trụ sở Đảng ủy phường Yên Hòa          | Số 255 Nguyễn Khang, phường Yên Hòa (địa chỉ cũ: số 255 Nguyễn Khang, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy)                     |
|     |            | Trụ sở UBND phường Yên Hòa             | Số 231 Nguyễn Ngọc Vũ, phường Yên Hòa (địa chỉ cũ: số 231 Nguyễn Ngọc Vũ, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy)               |
| 11  | Ngọc Hà    | Trụ sở Đảng ủy – UBND phường Ngọc Hà   | Số 25, phố Liễu Giai, phường Ngọc Hà (địa chỉ cũ: số 25, phố Liễu Giai, phường Liễu Giai, quận Ba Đình)                  |
| 12  | Ba Đình    | Trụ sở Đảng ủy phường Ba Đình          | Số 12-14 phố Phan Đình Phùng, phường Ba Đình (địa chỉ cũ: số 12-14 phố Phan Đình Phùng, phường Quán Thánh, quận Ba Đình) |
|     |            | Trụ sở UBND phường Ba Đình             | Số 2, phố Trúc Bạch, phường Ba Đình (địa chỉ cũ: số 2, phố Trúc Bạch, phường Trúc Bạch, quận Ba Đình)                    |
| 13  | Giảng Võ   | Trụ sở Đảng ủy phường Giảng Võ         | Số 9, phố Thành Công, phường Giảng Võ (địa chỉ cũ: số 9, phố Thành Công, phường Thành Công)                              |
|     |            | Trụ sở UBND phường Giảng Võ            | Số 525, phố Kim Mã, phường Giảng Võ (địa chỉ cũ: số 525, phố Kim mã, phường Ngọc Khánh)                                  |
| 14  | Hoàn Kiếm  | Trụ sở Đảng ủy – UBND phường Hoàn Kiếm | Số 126 Hàng Trống, phường Hoàn Kiếm (địa chỉ cũ: số 126 Hàng Trống, phường Hàng Trống, quận Hoàn Kiếm)                   |
| 15  | Cửa Nam    | Trụ sở Đảng ủy phường Cửa Nam          | Số 21 Bà Triệu, phường Cửa Nam (địa chỉ cũ: số 21 Bà Triệu, phường Hàng Bài, quận Hoàn Kiếm)                             |



| STT | Phường, xã              | Trụ sở                                        | Địa chỉ                                                                                                                                 |
|-----|-------------------------|-----------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|     |                         | Trụ sở UBND phường Cửa Nam                    | Số 29 Quang Trung, phường Cửa Nam (địa chỉ cũ: số 29 Quang Trung, phường Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm)                                 |
| 16  | Đồng Đa                 | Trụ sở Đảng ủy – UBND phường Đồng Đa          | Số 59 phố Hoàng Cầu, phường Đồng Đa (địa chỉ cũ: số 59-61 phố Hoàng Cầu, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa)                                |
| 17  | Ô Chợ Dừa               | Trụ sở Đảng ủy – UBND phường Ô Chợ Dừa        | Số 61 phố Hoàng Cầu (địa chỉ cũ: số 59-61 phố Hoàng Cầu, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa)                                                |
| 18  | Văn Miếu - Quốc Tử Giám | Trụ sở Đảng ủy phường Văn Miếu - Quốc Tử Giám | Số 279 phố Tôn Đức Thắng, phường Văn Miếu - Quốc Tử Giám (địa chỉ cũ: số 279 phố Tôn Đức Thắng, phường Hàng Bột, quận Đống Đa)          |
|     |                         | Trụ sở UBND phường Văn Miếu - Quốc Tử Giám    | Số 188 Kim Hoa, phường Văn Miếu - Quốc Tử Giám (địa chỉ cũ: số 188 Kim Hoa, phường Phương Liên - Trung Tự, quận Đống Đa)                |
| 19  | Láng                    | Trụ sở Đảng ủy phường Láng                    | Số 896 đường Láng, phường Láng (địa chỉ cũ: số 896 đường Láng, phường Láng Thượng, quận Đống Đa)                                        |
|     |                         | Trụ sở UBND phường Láng                       | Số 79A ngõ 25 Vũ Ngọc Phan, phường Láng (địa chỉ cũ: số 79A ngõ 25 Vũ Ngọc Phan, phường Láng Hạ, quận Đống Đa)                          |
| 20  | Kim Liên                | Trụ sở Đảng ủy phường Kim Liên                | Số 23 Lương Định Của, phường Kim Liên (địa chỉ cũ: số 23 Lương Định Của, phường Kim Liên, quận Đống Đa)                                 |
|     |                         | Trụ sở UBND phường Kim Liên                   | Số 02 ngõ 4B phố Đặng Văn Ngữ, phường Kim Liên (địa chỉ cũ: số 02 ngõ 4B phố Đặng Văn Ngữ, phường Phương Liên - Trung Tự, quận Đống Đa) |
| 21  | Tây Tựu                 | Trụ sở Đảng ủy phường Tây Tựu                 | Số 12 Phúc Lý, phường Tây Tựu (địa chỉ cũ: số 12 Phúc Lý, phường Minh Khai, quận Bắc Từ Liêm)                                           |
|     |                         | Trụ sở UBND phường Tây Tựu                    | TDP Ngọa Long 2, phường Tây Tựu (địa chỉ cũ: TDP Ngọa Long 2, phường Minh Khai, quận Bắc Từ Liêm)                                       |
| 22  | Phú Diễn                | Trụ sở Đảng ủy – UBND phường Phú Diễn         | Tổ dân phố số 18, phường Phú Diễn (địa chỉ cũ: tổ dân phố số 18, phường Phú Diễn, quận Bắc Từ Liêm)                                     |



| STT | Phường, xã   | Trụ sở                                  | Địa chỉ                                                                                                                           |
|-----|--------------|-----------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 23  | Đông Ngạc    | Trụ sở Đảng ủy phường Đông Ngạc         | Số 86 đường Cầu Noi, TDP Trù 4, phường Đông Ngạc (địa chỉ cũ: số 86 đường Cầu Noi, TDP Trù 4, phường Cổ Nhuế 2, quận Bắc Từ Liêm) |
|     |              | Trụ sở UBND phường Đông Ngạc            | Phố Văn Hội, TDP số 2 phường Đông Ngạc (địa chỉ cũ: phố Văn Hội, TDP số 2 phường Đức Thắng, quận Bắc Từ Liêm)                     |
| 24  | Thượng Cát   | Trụ sở Đảng ủy phường Thượng Cát        | Đường Yên Nội, TDP Yên Nội 1, phường Thượng Cát (địa chỉ cũ: đường Yên Nội, TDP Yên Nội 1, phường Liên Mạc, quận Bắc Từ Liêm)     |
|     |              | Trụ sở UBND phường Thượng Cát           | Số 55 đường Yên Nội, phường Thượng Cát (địa chỉ cũ: số 55 đường Yên Nội, phường Liên Mạc, quận Bắc Từ Liêm)                       |
| 25  | Xuân Đình    | Trụ sở Đảng ủy – UBND phường Xuân Đình  | Phố Minh Tảo, phường Xuân Đình (địa chỉ cũ: phố Minh Tảo, phường Xuân Tảo, quận Bắc Từ Liêm)                                      |
| 26  | Hai Bà Trưng | Trụ sở Đảng ủy phường Hai Bà Trưng      | Số 100 Tô Hiến Thành, phường Hai Bà Trưng (địa chỉ cũ: số 100 Tô Hiến Thành, phường Lê Đại Hành, quận Hai Bà Trưng)               |
|     |              | Trụ sở UBND phường Hai Bà Trưng         | Số 30 Lê Đại Hành, phường Hai Bà Trưng (địa chỉ cũ: số 30 Lê Đại Hành, phường Lê Đại Hành, quận Hai Bà Trưng)                     |
| 27  | Bạch Mai     | Trụ sở Đảng ủy – UBND phường Bạch Mai   | Số 33 Đại Cồ Việt, phường Bạch Mai (địa chỉ cũ: số 33 Đại Cồ Việt, phường Lê Đại Hành, quận Hai Bà Trưng)                         |
| 28  | Vĩnh Tuy     | Trụ sở Đảng ủy phường Vĩnh Tuy          | Số 25a ngõ 13 đường Lĩnh Nam, phường Vĩnh Tuy (địa chỉ cũ: số 25a ngõ 13 đường Lĩnh Nam, phường Mai Động, quận Hoàng Mai)         |
|     |              | Trụ sở UBND phường Vĩnh Tuy             | Số 35 phố Vĩnh Tuy, phường Vĩnh Tuy (địa chỉ cũ: số 35 phố Vĩnh Tuy, phường Vĩnh Tuy, quận Hoàng Mai)                             |
| 29  | Thanh Xuân   | Trụ sở Đảng ủy – UBND phường Thanh Xuân | Số 9 Khuất Duy Tiến, phường Thanh Xuân (địa chỉ cũ: số 9 Khuất Duy Tiến, phường Thanh Xuân Bắc, quận Thanh Xuân)                  |



| STT | Phường, xã  | Trụ sở                                 | Địa chỉ                                                                                                                                         |
|-----|-------------|----------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 30  | Phương Liệt | Trụ sở Đảng ủy phường Phương Liệt      | Lô 9 Khu đô thị mới Định Công, phường Phương Liệt (địa chỉ cũ: lô 9 Khu đô thị mới Định Công, phường Định Công, quận Hoàng Mai)                 |
|     |             | Trụ sở UBND phường Phương Liệt         | Số 136 Nguyễn Ngọc Nại, phường Phương Liệt (địa chỉ cũ: số 136 Nguyễn Ngọc Nại, phường Khương Mai, quận Thanh Xuân)                             |
| 31  | Khương Đình | Trụ sở Đảng ủy phường Khương Đình      | Số 60 đường Kim Giang, phường Khương Đình (địa chỉ cũ: số 60 đường Kim Giang, quận Thanh Xuân)                                                  |
|     |             | Trụ sở UBND phường Khương Đình         | Số 33 Khương Hạ, phường Khương Đình (địa chỉ cũ: số 33 Khương Hạ, phường Khương Đình, quận Thanh Xuân)                                          |
| 32  | Hà Đông     | Trụ sở Đảng ủy – UBND phường Hà Đông   | Số 2, phố Hà Cầu, phường Hà Đông (địa chỉ cũ: số 2, phố Hà Cầu, phường Hà Cầu, quận Hà Đông)                                                    |
| 33  | Kiến Hưng   | Trụ sở Đảng ủy phường Kiến Hưng        | Số 51, tổ dân phố 8, phường Kiến Hưng (địa chỉ cũ: Số 51, tổ dân phố 8, phường Kiến Hưng, quận Hà Đông)                                         |
|     |             | Trụ sở UBND phường Kiến Hưng           | Lô C3, Khu đô thị Văn Phú, phường Kiến Hưng (địa chỉ cũ: lô C3, Khu đô thị Văn Phú, phường Phú La, quận Hà Đông)                                |
| 34  | Dương Nội   | Trụ sở Đảng ủy – UBND phường Dương Nội | Lô HC01- khu A khu đô thị mới Dương Nội, phường Dương Nội (địa chỉ cũ: Lô HC01- khu A khu đô thị mới Dương Nội, phường Dương Nội, quận Hà Đông) |
| 35  | Phú Lương   | Trụ sở Đảng ủy phường Phú Lương        | Số 52, đường Phú Cường, phường Phú Lương (địa chỉ cũ: số 52, đường Phú Cường, phường Phú Lương, quận Hà Đông)                                   |
|     |             | Trụ sở UBND phường Phú Lương           | Tổ dân phố 4, phường Phú Lương (địa chỉ cũ: tổ dân phố 4, phường Phú Lãm, quận Hà Đông)                                                         |
| 36  | Yên Nghĩa   | Trụ sở Đảng ủy phường Yên Nghĩa        | Số 6, Đường Đê Tả Đáy, phường Yên Nghĩa (địa chỉ cũ: số 6, Đường Đê Tả Đáy, phường Đồng Mai, quận Hà Đông)                                      |
|     |             | Trụ sở UBND phường Yên Nghĩa           | Tổ dân phố 10, phường Yên Nghĩa (địa chỉ cũ: tổ dân phố 10, phường Yên Nghĩa, quận Hà Đông)                                                     |



| STT | Phường, xã  | Trụ sở                                   | Địa chỉ                                                                                                                                               |
|-----|-------------|------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 37  | Việt Hưng   | Trụ sở Đảng ủy – UBND phường Việt Hưng   | Số 01 phố Vạn Hạnh, phường Việt Hưng (địa chỉ cũ: số 01 phố Vạn Hạnh, phường Việt Hưng, quận Long Biên)                                               |
| 38  | Long Biên   | Trụ sở Đảng ủy phường Long Biên          | Số 195 đường Thạch Bàn, tổ 6, phường Long Biên (địa chỉ cũ: số 195 đường Thạch Bàn, tổ 6, phường Thạch Bàn, quận Long Biên)                           |
|     |             | Trụ sở UBND phường Long Biên             | Số 199 đường Bát Khối, phường Long Biên (địa chỉ cũ: số 199 đường Bát Khối, quận Long Biên)                                                           |
| 39  | Phúc Lợi    | Trụ sở Đảng ủy phường Phúc Lợi           | Số 247a Nguyễn Văn Linh, phường Phúc Lợi (địa chỉ cũ: số 247a Nguyễn Văn Linh, phường Phúc Đồng, quận Long Biên)                                      |
|     |             | Trụ sở UBND phường Phúc Lợi              | Tổ 6, phường Phúc Lợi (địa chỉ cũ: tổ 6, phường Phúc Lợi, quận Long Biên)                                                                             |
| 40  | Bồ Đề       | Trụ sở Đảng ủy phường Bồ Đề              | Số 41 phố Nguyễn Sơn, phường Bồ Đề (địa chỉ cũ: số 41 phố Nguyễn Sơn, phường Ngọc Lâm, quận Long Biên)                                                |
|     |             | Trụ sở UBND phường Bồ Đề                 | Số 270, đường Ngọc Thụy, phường Bồ Đề (địa chỉ cũ: số 270, đường Ngọc Thụy, phường Ngọc Thụy, quận Long Biên)                                         |
| 41  | Từ Liêm     | Trụ sở Đảng ủy phường Từ Liêm            | Số 127 đường Hồ Tùng Mậu, phường Từ Liêm (địa chỉ cũ: số 127 đường Hồ Tùng Mậu, phường Cầu Diễn, quận Nam Từ Liêm)                                    |
|     |             | Trụ sở UBND phường Từ Liêm               | Số 125 đường Hồ Tùng Mậu, phường Từ Liêm (địa chỉ cũ: số 125 đường Hồ Tùng Mậu, phường Cầu Diễn, quận Nam Từ Liêm)                                    |
| 42  | Đại Mỗ      | Trụ sở Đảng ủy – UBND phường Đại Mỗ      | Số 76 đường Trung Văn, phường Đại Mỗ (địa chỉ cũ: số 76 đường Trung Văn, phường Trung Văn, quận Nam Từ Liêm)                                          |
| 43  | Tây Mỗ      | Trụ sở Đảng ủy – UBND phường Tây Mỗ      | Số 169 đường Đại Mỗ, phường Tây Mỗ (địa chỉ cũ: số 169 đường Đại Mỗ, phường Đại Mỗ, quận Nam Từ Liêm)                                                 |
| 44  | Xuân Phương | Trụ sở Đảng ủy – UBND phường Xuân Phương | Số 28 đường Foresa 4B, KĐT Xuân Phương, phường Xuân Phương (địa chỉ cũ: số 28 đường Foresa 4B, KĐT Xuân Phương, phường Xuân Phương, quận Nam Từ Liêm) |



| STT | Phường, xã | Trụ sở                              | Địa chỉ                                                                                                   |
|-----|------------|-------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 45  | Tây Hồ     | Trụ sở Đảng ủy – UBND phường Tây Hồ | Số 657 Lạc Long Quân, phường Tây Hồ (địa chỉ cũ: số 657 Lạc Long Quân, phường Xuân La, quận Tây Hồ)       |
| 46  | Hong Hà    | Trụ sở Đảng ủy phường Hồng Hà       | Số 362 Âu Cơ, phường Hồng Hà (địa chỉ cũ: số 362 Âu Cơ, phường Nhật Tân, quận Tây Hồ)                     |
|     |            | Trụ sở UBND phường Hồng Hà          | Số 30 phố Tứ Liên, phường Hồng Hà (địa chỉ cũ: số 30 phố Tứ Liên, phường Tứ Liên, quận Tây Hồ)            |
| 47  | Phú Thượng | Trụ sở Đảng ủy phường Phú Thượng    | Số 70 Phú Thượng, phường Phú Thượng (địa chỉ cũ: số 70 Phú Thượng, phường Phú Thượng, quận Tây Hồ)        |
|     |            | Trụ sở UBND phường Phú Thượng       | Số 58 Phú Xá, phường Phú Thượng (địa chỉ cũ: số 58 Phú Xá, phường Phú Thượng, quận Tây Hồ)                |
| 48  | Quảng Oai  | Trụ sở Đảng ủy – UBND xã Quảng Oai  | Số 252 đường Quảng Oai, xã Quảng Oai (địa chỉ cũ: số 252 đường Quảng Oai, thị trấn Tây Đằng, huyện Ba Vì) |
| 49  | Ba Vì      | Trụ sở Đảng ủy – UBND xã Ba Vì      | Thôn Lặt, xã Ba Vì (địa chỉ cũ: thôn Lặt, xã Minh Quang, huyện Ba Vì)                                     |
| 50  | Vật Lại    | Trụ sở Đảng ủy – UBND xã Vật Lại    | Thôn Vật Lại 3, xã Vật Lại (địa chỉ cũ: thôn Vật Lại 3, xã Vật Lại, huyện Ba Vì)                          |
| 51  | Cổ Đô      | Trụ sở Đảng ủy – UBND xã Cổ Đô      | Thôn Mai Trai, xã Cổ Đô (địa chỉ cũ: thôn Mai Trai, xã Vạn Thắng, huyện Ba Vì)                            |
| 52  | Bát Bạt    | Trụ sở Đảng ủy – UBND xã Bát Bạt    | Thôn Đan Thê, xã Bát Bạt (địa chỉ cũ: thôn Đan Thê, xã Sơn Đà, huyện Ba Vì)                               |
| 53  | Yên Bài    | Trụ sở Đảng ủy – UBND xã Yên Bài    | Thôn Bận, xã Yên Bài (địa chỉ cũ: thôn Bận, xã Vân Hòa, huyện Ba Vì)                                      |
| 54  | Minh Châu  | Trụ sở Đảng ủy – UBND xã Minh Châu  | Thôn Chu Chàng, xã Minh Châu (địa chỉ cũ: thôn Chu Chàng, xã Minh Châu, huyện Ba Vì)                      |
| 55  | Suối Hai   | Trụ sở Đảng ủy – UBND xã Suối Hai   | Thôn Đức Thịnh, xã Suối Hai (địa chỉ cũ: thôn Đức Thịnh, xã Tân Lĩnh, huyện Ba Vì)                        |



| STT | Phường, xã | Trụ sở                              | Địa chỉ                                                                                                                              |
|-----|------------|-------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 56  | Đan Phượng | Trụ sở Đảng ủy – UBND xã Đan Phượng | Số 105, phố Tây Sơn, xã Đan Phượng (địa chỉ cũ: số 105, phố Tây Sơn, thị trấn Phùng, huyện Đan Phượng)                               |
| 57  | Liên Minh  | Trụ sở Đảng ủy xã Liên Minh         | Số 27, cụm 3, đường Thọ Xuân, xã Liên Minh (địa chỉ cũ: số 27, cụm 3, đường Thọ Xuân, xã Thọ Xuân, huyện Đan Phượng)                 |
|     |            | Trụ sở UBND xã Liên Minh            | Số 121, đường Nam Sông Hồng, thôn 7, xã Liên Minh (địa chỉ cũ: số 121, đường Nam Sông Hồng, thôn 7, xã Trung Châu, huyện Đan Phượng) |
| 58  | Ô Diên     | Trụ sở Đảng ủy xã Ô Diên            | Đường Đan Hoài, cụm 7, xã Ô Diên (địa chỉ cũ: đường Đan Hoài, cụm 7, xã Hạ Mỗ, huyện Đan Phượng)                                     |
|     |            | Trụ sở UBND xã Ô Diên               | Số 3, đường Phan Xích, xã Ô Diên (địa chỉ cũ: số 3, đường Phan Xích, xã Tân Hội, huyện Đan Phượng)                                   |
| 59  | Gia Lâm    | Trụ sở Đảng ủy – UBND xã Gia Lâm    | Số 01 phố Thuận An, xã Gia Lâm (địa chỉ cũ: số 01 phố Thuận An, thị trấn Trâu Quỳ, huyện Gia Lâm)                                    |
| 60  | Phù Đồng   | Trụ sở Đảng ủy – UBND xã Phù Đồng   | Thôn Thượng, xã Phù Đồng (địa chỉ cũ: thôn Thượng, xã Thiên Đức, huyện Gia Lâm)                                                      |
| 61  | Thuận An   | Trụ sở Đảng ủy – UBND xã Thuận An   | Đường Dương Đức Hiền, thôn Cừ Keo, xã Thuận An (địa chỉ cũ: đường Dương Đức Hiền, thôn Cừ Keo, xã Phú Sơn, huyện Gia Lâm)            |
| 62  | Bát Tràng  | Trụ sở Đảng ủy xã Bát Tràng         | Thôn 6 Giang Cao, xã Bát Tràng (địa chỉ cũ: thôn 6 Giang Cao, xã Bát Tràng, huyện Gia Lâm)                                           |
|     |            | Trụ sở UBND xã Bát Tràng            | Thôn Đào Xuyên, xã Bát Tràng (địa chỉ cũ: thôn Đào Xuyên, xã Đa Tốn, huyện Gia Lâm)                                                  |
| 63  | Hoài Đức   | Trụ sở Đảng ủy – UBND xã Hoài Đức   | Số 125 Đường Tỉnh lộ 422, xã Hoài Đức (địa chỉ cũ: số 125 Đường Tỉnh lộ 422, thị trấn Tràm Trôi, huyện Hoài Đức)                     |

| STT | Phường, xã | Trụ sở                              | Địa chỉ                                                                                                                     |
|-----|------------|-------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 64  | An Khánh   | Trụ sở Đảng ủy xã An Khánh          | Thôn An Hạ, xã An Khánh (địa chỉ cũ: thôn An Hạ, xã An Thượng, huyện Hoài Đức)                                              |
|     |            | Trụ sở UBND xã An Khánh             | Thôn Lũng Vân, xã An Khánh (địa chỉ cũ: thôn Lũng Vân, xã An Khánh, huyện Hoài Đức)                                         |
| 65  | Dương Hoà  | Trụ sở Đảng ủy – UBND xã Dương Hòa  | Thôn 5, xã Dương Hòa (địa chỉ cũ: thôn 5, xã Yên Sở, huyện Hoài Đức)                                                        |
| 66  | Sơn Đồng   | Trụ sở Đảng ủy xã Sơn Đồng          | Số 71 đường Lại Yên, thôn 2, xã Sơn Đồng (địa chỉ cũ: số 71 đường Lại Yên, thôn 2, xã Lại Yên, huyện Hoài Đức)              |
|     |            | Trụ sở UBND xã Sơn Đồng             | Số 6 đường Tiền Yên, thôn Tiền Lệ, xã Sơn Đồng (địa chỉ cũ: số 6 đường Tiền Yên, thôn Tiền Lệ, xã Tiền Yên, huyện Hoài Đức) |
| 67  | Mê Linh    | Trụ sở Đảng ủy xã Mê Linh           | Thôn Phố Yên, xã Mê Linh (địa chỉ cũ: thôn Phố Yên, xã Tiền Phong, huyện Mê Linh)                                           |
|     |            | Trụ sở UBND xã Mê Linh              | Thôn Tráng Việt, xã Mê Linh (địa chỉ cũ: thôn Tráng Việt, xã Tráng Việt, huyện Mê Linh)                                     |
| 68  | Quang Minh | Trụ sở Đảng ủy – UBND xã Quang Minh | Thôn Nội Đồng, xã Quang Minh (địa chỉ cũ: Khu trung tâm hành chính huyện, thôn Nội Đồng, xã Đại Thịnh, huyện Mê Linh)       |
| 69  | Yên Lãng   | Trụ sở Đảng ủy xã Yên Lãng          | Thôn Chu Trần, xã Yên Lãng (địa chỉ cũ: thôn Chu Trần, xã Tiến Thịnh, huyện Mê Linh)                                        |
|     |            | Trụ sở UBND xã Yên Lãng             | Thôn 1 – Thạch Đà, xã Yên Lãng (địa chỉ cũ: thôn 1, xã Thạch Đà, huyện Mê Linh)                                             |
| 70  | Tiến Thắng | Trụ sở Đảng ủy xã Tiến Thắng        | Thôn Phú Mỹ, xã Tiến Thắng (địa chỉ cũ: thôn Phú Mỹ, xã Tự Lập, huyện Mê Linh)                                              |
|     |            | Trụ sở UBND xã Tiến Thắng           | Thôn Văn Lôi, xã Tiến Thắng (địa chỉ cũ: thôn Văn Lôi, xã Tam Đồng, huyện Mê Linh)                                          |



| STT | Phường, xã | Trụ sở                              | Địa chỉ                                                                                               |
|-----|------------|-------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 71  | Phú Xuyên  | Trụ sở Đảng ủy – UBND xã Phú Xuyên  | Tiểu khu Thao Chính, xã Phú Xuyên (địa chỉ cũ: Tiểu khu Thao Chính, TT Phú Xuyên, huyện Phú Xuyên)    |
| 72  | Chuyên Mỹ  | Trụ sở Đảng ủy xã Chuyên Mỹ         | Thôn Trung, xã Chuyên Mỹ (địa chỉ cũ: thôn Trung, xã Chuyên Mỹ, huyện Phú Xuyên)                      |
|     |            | Trụ sở UBND xã Chuyên Mỹ            | Thôn Chính Vân, xã Chuyên Mỹ (địa chỉ cũ: thôn Chính Vân, xã Vân Từ, huyện Phú Xuyên)                 |
| 73  | Đại Xuyên  | Trụ sở Đảng ủy xã Đại Xuyên         | Thôn Vĩnh Ninh, xã Đại Xuyên (địa chỉ cũ: thôn Vĩnh Ninh, xã Tri Thủy, huyện Phú Xuyên)               |
|     |            | Trụ sở UBND xã Đại Xuyên            | Thôn Hoà Thượng, xã Đại Xuyên (địa chỉ cũ: thôn Hòa Thượng, xã Bạch Hạ, huyện Phú Xuyên)              |
| 74  | Phượng Dực | Trụ sở Đảng ủy – UBND xã Phượng Dực | Thôn Phượng Vũ, xã Phượng Dực (địa chỉ cũ: thôn Phượng Vũ, xã Phượng Dực, huyện Phú Xuyên)            |
| 75  | Phúc Thọ   | Trụ sở Đảng ủy – UBND xã Phúc Thọ   | Số 39 đường Lạc Trị, xã Phúc Thọ (địa chỉ cũ: số 39 đường Lạc Trị, thị trấn Phúc Thọ, huyện Phúc Thọ) |
| 76  | Phúc Lộc   | Trụ sở Đảng ủy – UBND xã Phúc Lộc   | Số 99 thôn Nam Vông, xã Phúc Lộc (địa chỉ cũ: số 99 thôn Nam Vông, xã Vông Xuyên, huyện Phúc Thọ)     |
| 77  | Hát Môn    | Trụ sở Đảng ủy – UBND xã Hát Môn    | Thôn 1 – Tam Thuấn, xã Hát Môn (địa chỉ cũ: thôn 1, xã Tam Thuấn, huyện Phúc Thọ)                     |
| 78  | Quốc Oai   | Trụ sở Đảng ủy xã Quốc Oai          | Số 12, đường 17/8, xã Quốc Oai (địa chỉ cũ: số 12, đường 17/8, thị trấn Quốc Oai, huyện Quốc Oai)     |
|     |            | Trụ sở UBND xã Quốc Oai             | Số 10, đường 17/8, xã Quốc Oai (địa chỉ cũ: số 10, đường 17/8, thị trấn Quốc Oai, huyện Quốc Oai)     |

| STT | Phường, xã | Trụ sở                             | Địa chỉ                                                                                                                                       |
|-----|------------|------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 79  | Kiều Phú   | Trụ sở Đảng ủy xã Kiều Phú         | Thôn Thế Trụ, xã Kiều Phú (địa chỉ cũ: thôn Thế Trụ, xã Liệp Nghĩa, huyện Quốc Oai)                                                           |
|     |            | Trụ sở UBND xã Kiều Phú            | Thôn Phú Mỹ, xã Kiều Phú (địa chỉ cũ: thôn Phú Mỹ, xã Ngọc Mỹ, huyện Quốc Oai)                                                                |
| 80  | Phú Cát    | Trụ sở Đảng ủy xã Phú Cát          | Thôn 4 – Phú Cát, xã Phú Cát (thôn 4, xã Phú Cát, huyện Quốc Oai)                                                                             |
|     |            | Trụ sở UBND xã Phú Cát             | Thôn Đông Hạ, xã Phú Cát (địa chỉ cũ: thôn Đông Hạ, xã Đông Yên, huyện Quốc Oai)                                                              |
| 81  | Hưng Đạo   | Trụ sở Đảng ủy xã Hưng Đạo         | Thôn 2 – Cộng Hòa, xã Hưng Đạo (địa chỉ cũ: thôn 2, xã Cộng Hòa, huyện Quốc Oai)                                                              |
|     |            | Trụ sở UBND xã Hưng Đạo            | Thôn Thị Ngoại, xã Hưng Đạo (địa chỉ cũ: thôn Thị Ngoại, xã Cộng Hòa, huyện Quốc Oai)                                                         |
| 82  | Thanh Oai  | Trụ sở Đảng ủy – UBND xã Thanh Oai | Số 135 phố Kim Bài, xã Thanh Oai (địa chỉ cũ: số 135 phố Kim Bài, thị trấn Kim Bài, huyện Thanh Oai)                                          |
| 83  | Bình Minh  | Trụ sở Đảng ủy xã Bình Minh        | Số 286, thôn Thanh Thần, xã Bình Minh (địa chỉ cũ: số 286, thôn Thanh Thần, xã Thanh Cao, huyện Thanh Oai)                                    |
|     |            | Trụ sở UBND xã Bình Minh           | Số 01 đường Bích Hòa – Cao Viên, thôn Mùi, xã Bình Minh (địa chỉ cũ: Số 01 đường Bích Hòa – Cao Viên, thôn Mùi, xã Bích Hòa, huyện Thanh Oai) |
| 84  | Tam Hưng   | Trụ sở Đảng ủy xã Tam Hưng         | Thôn Bạch Nao, xã Tam Hưng (địa chỉ cũ: thôn Bạch Nao, xã Thanh Văn, huyện Thanh Oai)                                                         |
|     |            | Trụ sở UBND xã Tam Hưng            | Số 65 thôn Gia Vĩnh, xã Tam Hưng (địa chỉ cũ: số 65 thôn Gia Vĩnh, xã Thanh Thù, huyện Thanh Oai)                                             |



| STT | Phường, xã | Trụ sở                             | Địa chỉ                                                                                                                  |
|-----|------------|------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 85  | Dân Hoà    | Trụ sở Đảng ủy xã Dân Hoà          | Thôn Phúc Thụy, xã Dân Hoà (địa chỉ cũ: thôn Phúc Thụy, xã Tân Ước, huyện Thanh Oai)                                     |
|     |            | Trụ sở UBND xã Dân Hoà             | Số 45 khu trung tâm thôn Tảo Dương, xã Dân Hoà (địa chỉ cũ: số 45 khu trung tâm xã Hồng Dương, huyện Thanh Oai)          |
| 86  | Thanh Trì  | Trụ sở Đảng ủy – UBND xã Thanh Trì | Số 12, Đường Nguyễn Bặc, xã Thanh Trì (địa chỉ cũ: số 12, Đường Nguyễn Bặc, thị trấn Văn Điển, huyện Thanh Trì)          |
| 87  | Ngọc Hồi   | Trụ sở Đảng ủy xã Ngọc Hồi         | Số 189 Đường Vĩnh Khang, xã Ngọc Hồi (địa chỉ cũ: số 189, Đường Vĩnh Khang, thôn Yên Kiện, xã Ngọc Hồi, huyện Thanh Trì) |
|     |            | Trụ sở UBND xã Ngọc Hồi            | Thôn Đại Áng, xã Ngọc Hồi (địa chỉ cũ: thôn Đại Áng, xã Đại Áng, huyện Thanh Trì)                                        |
| 88  | Nam Phú    | Trụ sở Đảng ủy xã Nam Phú          | Thôn Đại Lan, xã Nam Phú (địa chỉ cũ: thôn Đại Lan, xã Duyên Hà, huyện Thanh Trì)                                        |
|     |            | Trụ sở UBND xã Nam Phú             | Thôn 2 Đông Mỹ, xã Nam Phú (địa chỉ cũ: thôn 2, xã Đông Mỹ, huyện Thanh Trì)                                             |
| 89  | Thanh Liệt | Trụ sở Đảng ủy phường Thanh Liệt   | Thôn Tràng, phường Thanh Liệt (địa chỉ cũ: thôn Tràng, xã Thanh Liệt, huyện Thanh Trì)                                   |
|     |            | Trụ sở UBND phường Thanh Liệt      | Thôn Triều Khúc, phường Thanh Liệt (địa chỉ cũ: Thôn Triều Khúc, xã Tân Triều, huyện Thanh Trì)                          |
| 90  | Đại Thanh  | Trụ sở Đảng ủy xã Đại Thanh        | Thôn Huỳnh Cung, xã Đại Thanh (địa chỉ cũ: thôn Huỳnh Cung, xã Tam Hiệp, huyện Thanh Trì)                                |
|     |            | Trụ sở UBND xã Đại Thanh           | Thôn Quỳnh Đô, xã Đại Thanh (địa chỉ cũ: thôn Quỳnh Đô, xã Vĩnh Quỳnh, huyện Thanh Trì)                                  |

| STT | Phường, xã   | Trụ sở                              | Địa chỉ                                                                                                             |
|-----|--------------|-------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 91  | Thường Tín   | Trụ sở Đảng ủy – UBND xã Thường Tín | Số 01 đường Thượng Phúc, xã Thường Tín (địa chỉ cũ: số 01 đường Thượng Phúc, thị trấn Thường Tín, huyện Thường Tín) |
| 92  | Chương Dương | Trụ sở Đảng ủy xã Chương Dương      | Thôn Đồng Xung, xã Chương Dương (địa chỉ cũ: thôn Đồng Xung, xã Thăng Lợi, huyện Thường Tín, Hà Nội)                |
|     |              | Trụ sở UBND xã Chương Dương         | Thôn Kỳ Dương, xã Chương Dương (địa chỉ cũ: thôn Kỳ Dương, xã Chương Dương, huyện Thường Tín, Hà Nội)               |
| 93  | Thượng Phúc  | Trụ sở Đảng ủy xã Thượng Phúc       | Thôn Đô Quan, xã Thượng Phúc (địa chỉ cũ: thôn Đô Quan, xã Quất Động, huyện Thường Tín)                             |
|     |              | Trụ sở UBND xã Thượng Phúc          | Thôn Mai Sao, xã Thượng Phúc (địa chỉ cũ: thôn Mai Sao, xã Nguyễn Trãi, huyện Thường Tín)                           |
| 94  | Hồng Vân     | Trụ sở Đảng ủy xã Hồng Vân          | Thôn Cẩm Cơ, xã Hồng Vân (địa chỉ cũ: thôn Cẩm Cơ, xã Hồng Vân, huyện Thường Tín)                                   |
|     |              | Trụ sở UBND xã Hồng Vân             | Thôn Nỗ Bạ, xã Hồng Vân (địa chỉ cũ: thôn Nỗ Bạ, xã Vân Tảo, huyện Thường Tín)                                      |
| 95  | Vân Đình     | Trụ sở Đảng ủy – UBND xã Vân Đình   | Thôn Hoàng Xá, xã Vân Đình (địa chỉ cũ: thôn Hoàng Xá, thị trấn Vân Đình, huyện Ứng Hoà)                            |
| 96  | Hòa Xá       | Trụ sở Đảng ủy – UBND xã Hoà Xá     | Thôn Đặng Giang, xã Hoà Xá (địa chỉ cũ: thôn Đặng Giang, xã Hoà Phú, huyện Ứng Hoà)                                 |
| 97  | Ứng Thiên    | Trụ sở Đảng ủy xã Ứng Thiên         | Thôn Miêng Thượng, xã Ứng Thiên (địa chỉ cũ: thôn Miêng Thượng, Xã Hoa Viên, huyện Ứng Hoà)                         |
|     |              | Trụ sở UBND xã Ứng Thiên            | Thôn Trung Thịnh, xã Ứng Thiên (địa chỉ cũ: thôn Trung Thịnh, Xã Trường Thịnh, huyện Ứng Hoà)                       |
| 98  | Ứng Hòa      | Trụ sở Đảng ủy – UBND xã Ứng Hoà    | Thôn Trạch Bái, xã Ứng Hoà (địa chỉ cũ: thôn Trạch Bái, xã Trầm Lộng, huyện Ứng Hoà)                                |



| STT | Phường, xã  | Trụ sở                              | Địa chỉ                                                                                                                                 |
|-----|-------------|-------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 99  | Sơn Tây     | Trụ sở Đảng ủy phường Sơn Tây       | Số 5 Trung Vương, phường Sơn Tây (địa chỉ cũ: số 5 Trung Vương, phường Ngô Quyền, thị xã Sơn Tây)                                       |
|     |             | Trụ sở UBND phường Sơn Tây          | Số 01 phố Phó Đức Chính, phường Sơn Tây (địa chỉ cũ: số 01 phố Phó Đức Chính, phường Ngô Quyền, thị xã Sơn Tây)                         |
| 100 | Đoài Phương | Trụ sở Đảng ủy xã Đoài Phương       | 306 tỉnh lộ 416, thôn Kim Tân, xã Đoài Phương (địa chỉ cũ: 306 tỉnh lộ 416, thôn Kim Tân, xã Kim Sơn, thị xã Sơn Tây)                   |
|     |             | Trụ sở UBND xã Đoài Phương          | Thôn Phúc Lộc, xã Đoài Phương (địa chỉ cũ: thôn Phúc Lộc, xã Cổ Đông, thị xã Sơn Tây)                                                   |
| 101 | Tùng Thiện  | Trụ sở Đảng ủy phường Tùng Thiện    | Số 261 đường 413, thôn Xuân Khanh, phường Tùng Thiện (địa chỉ cũ: số 261 đường 413, thôn Xuân Khanh, xã Xuân Sơn, thị xã Sơn Tây)       |
|     |             | Trụ sở UBND phường Tùng Thiện       | Số 66 đường Thanh Mỹ, thôn Thủ Trung, phường Tùng Thiện (địa chỉ cũ: số 66 đường Thanh Mỹ, thôn Thủ Trung, xã Thanh Mỹ, thị xã Sơn Tây) |
| 102 | Đông Anh    | Trụ sở Đảng ủy – UBND xã Đông Anh   | Số 66 đường Cao Lỗ, xã Đông Anh (địa chỉ cũ: số 66 đường Cao Lỗ, thị trấn Đông Anh, huyện Đông Anh)                                     |
| 103 | Phúc Thịnh  | Trụ sở Đảng ủy – UBND xã Phúc Thịnh | Thôn Cán Khê, xã Phúc Thịnh (địa chỉ cũ: thôn Cán Khê, xã Nguyên Khê, huyện Đông Anh)                                                   |
| 104 | Thiên Lộc   | Trụ sở Đảng ủy – UBND xã Thiên Lộc  | Thôn Bầu, xã Thiên Lộc (địa chỉ cũ: thôn Bầu, xã Kim Chung, huyện Đông Anh)                                                             |
| 105 | Thư Lâm     | Trụ sở Đảng ủy xã Thư Lâm           | Thôn Hà Lỗ, xã Thư Lâm (địa chỉ cũ: thôn Hà Lỗ, xã Liên Hà, huyện Đông Anh)                                                             |
|     |             | Trụ sở UBND xã Thư Lâm              | Thôn Thiết Bình, xã Thư Lâm (địa chỉ cũ: thôn Thiết Bình, xã Vân Hà, huyện Đông Anh)                                                    |
| 106 | Vĩnh Thanh  | Trụ sở Đảng ủy – UBND xã Vĩnh Thanh | Thôn Đồng Nhân, xã Vĩnh Thanh (địa chỉ cũ: thôn Đồng Nhân, xã Hải Bối, huyện Đông Anh)                                                  |

| STT | Phường, xã | Trụ sở                      | Địa chỉ                                                                                          |
|-----|------------|-----------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 107 | Sóc Sơn    | Trụ sở Đảng ủy xã Sóc Sơn   | Số 2 đường Đa Phúc, xã Sóc Sơn (địa chỉ cũ: số 2 đường Đa Phúc, thị trấn Sóc Sơn, huyện Sóc Sơn) |
|     |            | Trụ sở UBND xã Sóc Sơn      | Số 1 đường Núi Đồi, xã Sóc Sơn (địa chỉ cũ: số 1 đường Núi Đồi, thị trấn Sóc Sơn, huyện Sóc Sơn) |
| 108 | Đa Phúc    | Trụ sở Đảng ủy xã Đa Phúc   | Thôn Xuân Tảo, xã Đa Phúc (địa chỉ cũ: thôn Xuân Tảo, xã Xuân Giang, huyện Sóc Sơn)              |
|     |            | Trụ sở UBND xã Đa Phúc      | Thôn Đức Hậu, xã Đa Phúc (địa chỉ cũ: thôn Đức Hậu, xã Đức Hòa, huyện Sóc Sơn)                   |
| 109 | Kim Anh    | Trụ sở Đảng ủy xã Kim Anh   | Thôn Thanh Sơn, xã Kim Anh (địa chỉ cũ: thôn Thanh Sơn, xã Minh Phú, huyện Sóc Sơn)              |
|     |            | Trụ sở UBND xã Kim Anh      | Thôn Thắng Trí, xã Kim Anh (địa chỉ cũ: thôn Thắng Trí, xã Minh Trí, huyện Sóc Sơn)              |
| 110 | Nội Bài    | Trụ sở Đảng ủy xã Nội Bài   | Thôn Yên Ninh, xã Nội Bài (địa chỉ cũ: thôn Yên Ninh, xã Hiền Ninh, huyện Sóc Sơn)               |
|     |            | Trụ sở UBND xã Nội Bài      | Thôn Thanh Nhàn, xã Nội Bài (địa chỉ cũ: thôn Thanh Nhàn, xã Thanh Xuân, huyện Sóc Sơn)          |
| 111 | Trung Giã  | Trụ sở Đảng ủy xã Trung Giã | Thôn Liên Xuân, xã Trung Giã (địa chỉ cũ: thôn Liên Xuân, xã Nam Sơn, huyện Sóc Sơn)             |
|     |            | Trụ sở UBND xã Trung Giã    | Thôn 4 – Hồng Kỳ, xã Trung Giã (địa chỉ cũ: thôn 4, xã Hồng Kỳ, huyện Sóc Sơn).                  |
| 112 | Mỹ Đức     | Trụ sở Đảng ủy xã Mỹ Đức    | Số 6 phố Đại Đồng, xã Mỹ Đức (địa chỉ cũ: số 6 phố Đại Đồng, thị trấn Đại Nghĩa, huyện Mỹ Đức)   |
|     |            | Trụ sở UBND xã Mỹ Đức       | Số 2 phố Đại Đồng, xã Mỹ Đức (địa chỉ cũ: số 2 phố Đại Đồng, thị trấn Đại Nghĩa, huyện Mỹ Đức)   |



| STT | Phường, xã | Trụ sở                                 | Địa chỉ                                                                                                         |
|-----|------------|----------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 113 | Hồng Sơn   | Trụ sở Đảng ủy xã Hồng Sơn             | Số 5 đường Xuy Xá, xã Hồng Sơn (địa chỉ cũ: số 5 đường Xuy Xá, xã Xuy Xá, thôn Thượng, huyện Mỹ Đức)            |
|     |            | Trụ sở UBND xã Hồng Sơn                | Đường Hồng Sơn, thôn Hạ Sở, xã Hồng Sơn (địa chỉ cũ: đường Hồng Sơn, thôn Hạ Sở, xã Hồng Sơn, huyện Mỹ Đức)     |
| 114 | Hương Sơn  | Trụ sở Đảng ủy xã Hương Sơn            | Đội 5, thôn Đông Bình, xã Hương Sơn (địa chỉ cũ: đội 5, thôn Đông Bình, xã Hùng Tiến, huyện Mỹ Đức)             |
|     |            | Trụ sở UBND xã Hương Sơn               | Số 89, xóm 11, thôn Đục Khê, xã Hương Sơn (địa chỉ cũ: số 89, xóm 11, thôn Đục Khê, xã Hương Sơn, huyện Mỹ Đức) |
| 115 | Phúc Sơn   | Trụ sở Đảng ủy xã Phúc Sơn             | Thôn Lai Tảo, xã Phúc Sơn (địa chỉ cũ: thôn Lai Tảo, xã Mỹ Xuyên, huyện Mỹ Đức)                                 |
|     |            | Trụ sở UBND xã Phúc Sơn                | Khu trung tâm Mỹ Thành, xã Phúc Sơn (địa chỉ cũ: khu trung tâm Mỹ Thành, xã Mỹ Xuyên, huyện Mỹ Đức)             |
| 116 | Chương Mỹ  | Trụ sở Đảng ủy – UBND phường Chương Mỹ | Số 102, TDP Bắc Sơn, phường Chương Mỹ (địa chỉ cũ: số 102, TDP Bắc Sơn, thị trấn Chúc Sơn, huyện Chương Mỹ)     |
| 117 | Hòa Phú    | Trụ sở Đảng ủy xã Hoà Phú              | Thôn Đồng Luân, xã Hoà Phú (địa chỉ cũ: thôn Đồng Luân, xã Thượng Vực, huyện Chương Mỹ)                         |
|     |            | Trụ sở UBND xã Hoà Phú                 | Thôn Hòa Xá, xã Hoà Phú (địa chỉ cũ: thôn Hòa Xá, xã Hồng Phú, huyện Chương Mỹ)                                 |
| 118 | Phú Nghĩa  | Trụ sở Đảng ủy xã Phú Nghĩa            | Thôn Quan Trâm, xã Phú Nghĩa (địa chỉ cũ: thôn Quan Trâm, xã Phú Nghĩa, huyện Chương Mỹ)                        |
|     |            | Trụ sở UBND xã Phú Nghĩa               | Thôn Yên Kiện, xã Phú Nghĩa (địa chỉ cũ: thôn Yên Kiện, xã Đông Phương Yên, huyện Chương Mỹ)                    |

| STT | Phường, xã | Trụ sở                              | Địa chỉ                                                                                    |
|-----|------------|-------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|
| 119 | Quảng Bị   | Trụ sở Đảng ủy xã Quảng Bị          | Thôn Ứng Hòa, xã Quảng Bị (địa chỉ cũ: thôn Ứng Hòa, xã Lam Điền, huyện Chương Mỹ)         |
|     |            | Trụ sở UBND xã Quảng Bị             | Thôn Thái Hòa, xã Quảng Bị (địa chỉ cũ: thôn Thái Hòa, xã Hợp Đồng, huyện Chương Mỹ)       |
| 120 | Trần Phú   | Trụ sở Đảng ủy xã Trần Phú          | Thôn Công An, xã Trần Phú (địa chỉ cũ: thôn Công An, xã Hoàng Văn Thụ, huyện Chương Mỹ)    |
|     |            | Trụ sở UBND xã Trần Phú             | Thôn Thuận An, xã Trần Phú (địa chỉ cũ: thôn Thuận An, xã Hữu Văn, huyện Chương Mỹ)        |
| 121 | Xuân Mai   | Trụ sở Đảng ủy xã Xuân Mai          | Thôn Đồi Mít, xã Xuân Mai (địa chỉ cũ: thôn Đồi Mít, xã Nam Phương Tiến, huyện Chương Mỹ)  |
|     |            | Trụ sở UBND xã Xuân Mai             | Thôn Trí Thủy, xã Xuân Mai (địa chỉ cũ: thôn Trí Thủy, xã Thủy Xuân Tiên, huyện Chương Mỹ) |
| 122 | Thạch Thất | Trụ sở Đảng ủy – UBND xã Thạch Thất | Đường 419, xã Thạch Thất (địa chỉ cũ: đường 419, thị trấn Liên Quan, huyện Thạch Thất)     |
| 123 | Hạ Bằng    | Trụ sở Đảng ủy xã Hạ Bằng           | Thôn 3, xã Hạ Bằng (địa chỉ cũ: thôn 3, xã Hạ Bằng, huyện Thạch Thất)                      |
|     |            | Trụ sở UBND xã Hạ Bằng              | Thôn Sen Trì, xã Hạ Bằng (địa chỉ cũ: thôn Sen Trì, xã Bình Yên, huyện Thạch Thất)         |
| 124 | Hòa Lạc    | Trụ sở Đảng ủy xã Hòa Lạc           | Thôn Mục Uyên 1 (địa chỉ cũ: thôn Mục Uyên 1, xã Tân Xã, huyện Thạch Thất)                 |
|     |            | Trụ sở UBND xã Hòa Lạc              | Thôn 1 – Thạch Hòa, xã Hoà Lạc (địa chỉ cũ: thôn 1, xã Thạch Hòa, huyện Thạch Thất)        |



| STT | Phường, xã | Trụ sở                       | Địa chỉ                                                                                  |
|-----|------------|------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|
| 125 | Tây Phương | Trụ sở Đảng ủy xã Tây Phương | Thôn Bình Xá, xã Tây Phương (địa chỉ cũ: thôn Bình Xá, xã Quang Trung, huyện Thạch Thất) |
|     |            | Trụ sở UBND xã Tây Phương    | Thôn Yên, xã Tây Phương (địa chỉ cũ: thôn Yên, xã Thạch Xá, huyện Thạch Thất)            |
| 126 | Yên Xuân   | Trụ sở Đảng ủy xã Yên Xuân   | Thôn 4 – Tiến Xuân, xã Yên Xuân (địa chỉ cũ: thôn 4, xã Tiến Xuân, huyện Thạch Thất)     |
|     |            | Trụ sở UBND xã Yên Xuân      | Thôn 3 – Yên Bình, xã Yên Xuân (địa chỉ cũ: thôn 3, xã Yên Bình, huyện Thạch Thất)       |

**Ghi chú:** Đối với các trụ sở khác, UBND phường, xã chủ động thông báo đến các cơ quan, tổ chức, người dân được biết để liên hệ công tác./.